

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 304/2020/HS-ST

Ngày: 14/8/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Đức Toàn

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Lê Thị Nhung

2/ Bà Nguyễn Thị Nở

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Minh Vương

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Võ Thắng Trung - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 350/2020/HSST ngày 23/6/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 3658/2020/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

- Họ và tên: LVT (tên gọi khác: Tèo); giới tính: nam; sinh ngày: 07/7/1987 tại tỉnh Đắk Nông; hộ khẩu thường trú: thôn Đức Hiệp, xã Đức Mạnh, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông; chỗ ở hiện nay: 498/42 Nguyễn Văn Công, Phường 3, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: thiên chúa; đảng phái: không; trình độ học vấn: 7/12; nghề nghiệp: lái xe; con ông Lê Thất, sinh năm 1959 và bà ĐTT, sinh năm 1959; anh chị em có 05 người, bị cáo là thứ hai; vợ: NTNG (đã ly hôn), chưa có con; tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Từ nhỏ sống chung với gia đình tại thôn Đức Hiệp, xã Đức Mạnh, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông và học văn hóa đến lớp 7 thì nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình. Năm 2008, bị Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil tuyên phạt 07 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành án tại Trại giam Đắk Trung - Bộ Công an (đã đóng án phí dân sự). Năm 2014, bị Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil tuyên phạt 3 năm 6 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 01/9/2016 chấp hành án tại Trại giam Đắk P’Lao - Bộ Công an xong (đã đóng án phí dân sự), về địa phương sống không nghề nghiệp. Năm 2017, đến Thành phố Hồ Chí Minh tạm trú tại 498/42 Nguyễn Văn Công, Phường 3, quận Gò Vấp và làm lái xe cho Công ty Cổ phần QHA, số 18-20 Lê Quý Đôn, Phường 6, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/10/2019 tại Trại tạm giam Chí Hòa Công an Thành phố Hồ Chí Minh.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông PHT (vắng mặt)

Địa chỉ: 498/42 Nguyễn Văn Công, Phường 3, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Bà NNCH (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Thanh Lâm, xã Đức Minh, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

Chỗ ở: Số 256/1/36 Dương Quảng Hàm, Phường 5, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

3/ Ông LTL (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Đức Hiệp, xã Đức Mạnh, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

4/ Bà LTHT1 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Đức Hiệp, xã Đức Mạnh, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

5/ Bà LTHT (có mặt)

HKTT: Thôn Đức Hiệp, xã Đức Mạnh, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

Chỗ ở: Số 73 đường 12, khu phố Tam Đa, phường Trường Thạnh, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh.

6/ Công ty TNHH MTV TM và DV DGH (vắng mặt)

Địa chỉ: Khối 1, thị trấn Đắk Mil, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

7/ Bà ĐTT (có mặt)

Địa chỉ: Thôn Đức Hiệp, xã Đức Mạnh, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

8/ Bà LTMH (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Đức Hiệp, xã Đức Mạnh, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

9/ Ông LVT (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Đức Lợi, xã Đức Mạnh, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

10/ Bà NTNG (có mặt)

HKTT: Thôn Đức Hiệp, xã Đức Mạnh, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

Chỗ ở: Số 860 Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường 25, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

11/ Bà PTBP (có mặt)

Địa chỉ: Thôn Đức Hiệp, xã Đức Mạnh, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

12/ Cửa hàng MTMB (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 287 Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường 15, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

13/ Công ty Cổ phần QHA

Địa chỉ: 18 - 20 Lê Quý Đôn, Phường 6, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông ĐTT (có mặt)

- Người bào chữa của bị cáo LVT: Ông Lê Văn Chiến – Luật sư Văn phòng luật sư Lê Văn Chiến thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ: Số 416/13B Dương Quảng Hàm, Phường 5, Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 7/2017, LVT là lái xe cho Công ty cổ phần QHA có trụ sở tại địa chỉ số 18-20 Lê Quý Đôn, Phường 6, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh. Trong thời gian làm việc tại đây, Thiện đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của Công ty QHA. Khoảng 17 giờ ngày 05/10/2019, Thiện mua 01 cây xà beng bằng kim loại dài 40cm, đường kính 2,5cm, 01 đôi găng tay vải, 01 hộp sơn đen và 01 cây cọ để làm phương tiện trộm cắp. Đến 23 giờ 45 phút ngày 05/10/2019, Thiện mặc áo khoác, đội nón kết, đeo khẩu trang y tế, mang giày thể thao rồi lấy 01 túi màu xám (của PHT bạn chung phòng trọ) đựng dụng cụ đã mua trước đó. Sau đó, Thiện đi ra bên ngoài dãy nhà trọ lấy cái nón bảo hiểm có chữ Grab thuê xe gắn máy đến Công ty cổ phần QHA. Thiện đi bộ đến góc tường bên trái của Công ty QHA đứng quan sát và mang găng tay chờ đến khoảng 10 giờ 45 phút ngày 06/10/2019, khi thấy vắng người qua lại Thiện leo tường rào phía trước lên góc tường bên trái, đi cạy mép tường lên ban công lầu 1. Sau đó, Thiện leo cột tường bên trái lầu 1, lên ban công lầu 2 rồi leo cột tường bên trái lầu 2 lên ban công lầu 3. Thiện dùng xà beng cạy cửa ban công của phòng Tài chính - Kế toán đột nhập vào bên trong dùng sơn quét đầu thu camera (để vô hiệu việc ghi nhận hình ảnh). Sau đó, Thiện đi đến nơi đặt kết sắt dùng xà beng cạy cửa kết sắt nhiều lần, nhưng không được nên Thiện đẩy kết sắt ra cách tường khoảng 1m, Thiện tiếp tục dùng xà beng cạy, đục kết sắt khoảng 60 phút thì cạy được khoảng trống vừa đủ đưa tay vào. Thiện đưa tay vào bên trong kết sắt lấy trộm số tiền khoảng hơn 3 tỷ đồng, để trong túi xách rồi theo hướng đột nhập tẩu thoát ra ngoài. Trên đường về, Thiện vứt bỏ cây xà beng, hộp sơn, cây cọ và đôi găng tay vào trong thùng rác

công cộng rồi đón xe Grab về nhà trọ. Thiện lấy số tiền trộm được để vào góc trái phòng (lấy mền che lại) rồi treo túi xách vào vị trí cũ cho Thao.

Ngày hôm sau, khoảng 6 giờ sáng ngày 06/10/2019, Thiện cùng chị NNCH (bạn gái) đi ăn. Thiện dùng 9.000.000 đồng để chuộc lại sợi dây chuyền vàng đã cầm trước đó, rồi trả cho chị Hà 6.000.000 đồng và gửi cho chị Hà giữ dùm 40.000.000 đồng. Sau đó, Thiện đến hệ thống Thế Giới Di Động Nguyễn Kiệm quận Gò Vấp chuyển cho anh LTL (em ruột) 20.000.000 đồng để trả cho chị LTHT1 (em ruột) và 9.000.000 đồng tiền mua điện thoại trả góp. Tiếp đó, Thiện đi mua một cái vali với giá 350.000 đồng đem về phòng cất giấu số tiền 2.160.000.000 đồng, số tiền còn lại Thiện vẫn để ở góc phòng. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, Thiện chở vali đựng tiền đến phòng trọ của chị Châu Hà tại địa chỉ số 256/1/3 Dương Quảng Hàm, Phường 5, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh giấu trên la phong rồi đi về. Sau đó, Thiện điện thoại cho Cửa hàng xe DGH (khối 1, thị trấn Đăk Mil, huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông) đặt mua 01 chiếc xe SH 150 với số tiền 110.000.000 đồng (bao gồm tất cả các chi phí và gắn phụ kiện). Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, Thiện ra bến xe Miền Đông cùng Lực mua một cái tủ quần áo với số tiền 4.000.000 đồng đem về nhà trọ. Khoảng 19 giờ cùng ngày, Thiện đưa cho Lực 15.000.000 đồng và nhờ Lực đem tiền về quê trả 110.000.000 đồng tiền mua xe; cho chị LTHT1 mượn 200.000.000 đồng; cho bà ĐTT (mẹ ruột) 45.000.000 đồng, cho chị LTMH (em dâu) và anh LVT (anh ruột) mỗi người 20.000.000 đồng. Sau đó, Thiện cho chị NTNG (vợ, đã li dị), chị LTHT (em ruột) mỗi người 20.000.000 đồng. Khoảng 7 giờ 30 ngày 7/10/2019, chị Nguyễn Thị Thúy Lan (là kế toán Công ty cổ phần QHA) đến công ty làm việc, thì phát hiện ban công bị mở, thấy két sắt để tiền bị cạy phá và bị mất tiền nên đến Cơ quan Công an trình báo. Đến ngày 08/10/2019, Thiện xin Công ty cho nghỉ ốm. Trong ngày, Thiện tiếp tục lấy số tiền trộm được đến hệ thống MTMB, quận Bình Thạnh mua 01 điện thoại Iphone 11, 01 đồng hồ, 01 cái máy tính bảng với số tiền 71.400.000 đồng. Chiều cùng ngày, Thiện đưa cho Thao 3.000.000 đồng trả tiền nhà trọ, rồi mang số tiền trộm được còn lại đón xe đi về nhà ở thôn thôn Đức Hiệp, xã Đức Mạnh, huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông. Khi về nhà, Thiện đưa cho Lực 118.000.000 đồng nhờ chuyển cho chị LTHT1 mượn và trả cho chị PTBP (cùng xóm của Thiện) 18.000.000 đồng, số tiền còn lại Thiện tiêu xài và giữ trong người 300.000.000 đồng đến ngày 11/10/2019 thì bị bắt.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, LVT khai nhận hành vi phạm tội nêu trên. Thiện không biết chính xác số tiền mà mình đã trộm cắp có được, số tiền Thiện tiêu xài cá nhân Thiện không nhớ rõ, số tiền còn lại Thiện qua đưa cho người thân và mua sắm như Thiện đã khai báo.

Vật chứng thu giữ trong vụ án và xử lý vật chứng:

* Thu giữ khi khám nghiệm hiện trường:

- 01 kết sắt hiệu BAUCHE, màu xanh lá, kích thước 100cm x 50cm, bị cạy. “Theo kết luận giám định số 1993/KLGD-TT ngày 22/01/2020 của Phong kỹ thuật hình sự - Công an TP. Hồ Chí Minh có kết luận: Không truy nguyên được cụ thể loại công cụ gây ra dấu vết cạy phá trên kết sắt bằng kim loại hiệu BAUCHE màu xanh, xám gửi giám định. Không đủ cơ sở kết luận dấu vết cạy phá trên kết sắt gửi giám định có phải do cạy xà beng bằng kim loại dài 40cm, đường kính 2,5cm gây ra hay không.

- 01 túi nilon màu xanh có chữ Sacombank.

- 01 USB chứa dữ liệu ghi hình.

* Thu giữ bị can LVT:

- 01 chiếc xe gắn máy hiệu SH 150 ABS không có biển số; số khung 51XK110370, số máy KF26E0116701. Theo kết luận giám định số 1519/KLGD-X (Đ3) ngày 24/4/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an TP. Hồ Chí Minh kết luận chiếc xe gắn máy SH có số khung, số máy không thay đổi. Qua xác minh chiếc xe trên do LVT đứng tên chủ sở hữu.

- 01 sợi dây chuyền kim loại màu vàng. Theo thông báo kết quả giám định của Trung tâm Kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng 3 kết luận sợi dây chuyền bằng hợp kim vàng, cân nặng 19,2175g.

- 02 thẻ ngân hàng mang tên LVT

- 01 thẻ ngân hàng mang tên PTT

- 01 đồng hồ hiệu Daneil Wellington, mặt đồng hồ màu trắng, dây da màu nâu.

- 01 đồng hồ điện tử Apple Watch màu đen.

- 01 máy tính bảng màu đen, số imei: 358693098075070.

- 01 điện thoại di động hiệu nokia màu xám, có gắn sim số thuê bao 0987484048; số seri 355754108477863.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu xám-đen có số thuê bao 0969417174, số seri 353896101779191.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, số imei: 358693098075070.

- 01 túi da màu nâu.

- 01 quần Jeans dài, màu tối, 01 quần sơ mi dài, màu đen.

- 01 va ly màu xanh.

- Tiền Việt Nam: 2.460.000.000 đồng (hai tỷ bốn trăm sáu mươi triệu đồng)

* Thu giữ của LTL:

- Tiền Việt Nam: 400.000.000 đồng (bốn trăm triệu đồng)
- 01 biển số xe 48E1-304.53
- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe gắn máy mang tên LVT.

* Thu của NNCH:

Tiền Việt Nam: 46.000.000 đồng (bốn mươi sáu triệu đồng).

* Thu giữ của LVT:

- Tiền Việt Nam: 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

* Thu giữ của PHT:

- Tiền Việt Nam: 3.000.000 đồng (ba triệu đồng).

- 01 cái mũ màu trắng, hiệu Apollo.

- 01 đôi giày thể thao màu đen, viền đế giày màu trắng, size 38.

- 01 cái ba lô màu xám hiệu National Geographic.

* Xử lý vật chứng:

- Cơ quan CSĐT - Công an TP. Hồ Chí Minh đã trao trả cho ông ĐTT là người được công ty cổ phần QHA ủy quyền là người đại diện hợp pháp của công ty: số tiền 2.929.000.000 đồng (hai tỷ chín trăm hai mươi chín triệu đồng), 01 két sắt và 01 túi nilon màu xanh có chữ Saccombank theo Quyết định xử lý vật chứng số 961-16; 961-16B ngày 12/12/2019 và ngày 5/5/2020.

- Cơ quan CSĐT- Công an TP. Hồ Chí Minh trao trả cho ông PHT một cái ba lô màu xám hiệu National Geographic theo Quyết định xử lý vật chứng số 961-16A ngày 05/5/2020.

Tại bản Cáo trạng số 259/CT-VKS-P2 ngày 15/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo tội “Trộm cắp tài sản”, thuộc trường hợp “Chiếm đoạt tài sản trị giá 500.000.000 đồng trở lên”. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm a khoản 4 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

1. Quá trình xét hỏi công khai và thẩm tra các tài liệu, chứng cứ có liên quan trong vụ án:

Bị cáo LVT thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Trong phần tranh luận:

2.1 Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm luận tội: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Thiện thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng,

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 4 Điều 173; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 tuyên phạt bị cáo LVT từ 13 đến 15 năm tù giam.

Về vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định pháp luật.

2.2 Bị cáo Thiện không có ý kiến tranh luận.

2.3 Ý kiến tranh luận của luật sư:

Luật sư đồng ý với tội danh và khung hình phạt do Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố đối với bị cáo Thiện. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng cân nhắc xem xét các tình tiết giảm nhẹ xử phạt bị cáo với mức hình phạt nhẹ hơn mức hình phạt do Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị.

Đối đáp tranh luận với người bào chữa, đại diện Viện Kiểm sát xác định đã căn cứ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình phạt, nhân thân của các bị cáo để truy tố nên không tranh luận thêm.

3. Phần bị cáo nói lời nói sau cùng:

Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt đối với hành vi phạm tội của mình.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các Luật sư và trình bày của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra và Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo LVT có mặt; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà ĐTT, bà LTHT, bà PTBP và ông ĐTT là đại diện Công ty Cổ phần QHA có mặt, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác vắng mặt dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ. Xét thấy, tại cơ quan điều tra những người này đều đã có lời khai, nội dung vụ án đã được làm rõ nên việc

xét xử vắng mặt những người này không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[3] Qua lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các vật chứng thu giữ, cùng các tài liệu, chứng cứ khác thu thập trong quá trình điều tra, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 10 giờ 45 phút, ngày 06/10/2019, LVT đã đột nhập vào phòng Tài Chính - Kế Toán của Công ty Cổ phần QHA địa chỉ số 18 - 20 Lê Quý Đôn, Phường 6, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh dùng xà beng để cạy, đục két sắt và trộm cắp số tiền 3.190.750.000 đồng.

Khi thực hiện hành vi được nêu trên, bị cáo là người đã thành niên, có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân, tổ chức khác, xâm phạm đến an ninh trật tự xã hội.

Từ các căn cứ trên, có đủ cơ sở để xác định hành vi của bị cáo LVT đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, thuộc trường hợp “Chiếm đoạt tài sản trị giá 500.000.000 đồng trở lên” theo quy định tại các điểm a khoản 4 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát Thành phố Hồ Chí Minh truy tố là đúng người, đúng tội.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, bị cáo là người có nhân thân xấu, đã hai lần bị Tòa án xử phạt tù cùng về hành vi “Trộm cắp tài sản” nên cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc mới có tính răn đe đối với bị cáo.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải, tài sản bị trộm cắp đã thu hồi được gần toàn bộ và trả cho Công ty CP QHA, Công ty cũng có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Với các tình tiết trên, cần áp dụng điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

Từ những nhận định trên, căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hoàn cảnh, nhân thân của bị cáo trong vụ án. Hội đồng xét xử cần áp dụng mức hình phạt phù hợp đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục, răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh là có căn cứ và lời bào chữa của người bào chữa cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Công ty Cổ phần QHA có văn bản xác định đồng ý nhận lại tiền và các tài sản bị cáo Thiện dùng số tiền trộm được để mua (do cơ quan công an thu giữ) và không truy đòi trách

nhiệm đền bù khắc phục hậu quả của bị cáo. Tại phiên tòa sơ thẩm, ông ĐTT là người đại diện theo ủy quyền của Công ty xác định lại ý kiến nêu trên nên Hội đồng xét xử không xem xét bổ sung trách nhiệm bồi thường thiệt hại của bị cáo Thiện.

[6] Về hành vi của các đối tượng có liên quan trong vụ án.

Đối với NNCH, LTL, LTHT1, ĐTT, LTMH, LVT, NTNG, LTHT và PTBP không biết số tiền mà Thiện đưa do Thiện thực hiện hành vi trộm cắp tài sản có được nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh không xem xét xử lý là có căn cứ.

[7] Về xử lý vật chứng

Căn cứ Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, xét:

[7.1] Tịch thu, tiêu hủy vật chứng có liên quan đến hành vi trộm cắp tài sản hoặc không còn giá trị sử dụng gồm:

- 01 túi da màu nâu.
- 01 quần Jeans dài, màu tối.
- 01 quần sơ mi dài, màu đen.
- 01 cái mũ màu trắng, hiệu Apollo.
- 01 đôi giày thể thao màu đen, viền đế giày màu trắng, size 38.
- 01 thẻ ngân hàng mang tên PTT.
- 01 biển số xe 48E1-304.53.
- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe gắn máy mang tên LVT.

[7.2] Giao cho Công ty CP QHA quyền sở hữu các tài sản có từ số tiền bị trộm cắp gồm:

- 01 Xe gắn máy hiệu Honda SH 150i; số khung (ghi theo số cà) RLHKF251XKY110370, số máy KF26E0116701.
- 01 đồng hồ điện tử Apple Watch màu đen.
- 01 máy tính bảng màu đen, số imei: 358693098075070.
- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu xám-đen có số thuê bao 0969417174, số seri 353896101779191;
- 01 va ly màu xanh.
- 01 sợi dây chuyền bằng hợp kim vàng, cân nặng 19,2175g.

[7.3] Trả lại cho LVT các tài sản không liên quan đến vụ án gồm:

- 02 thẻ ngân hàng mang tên LVT.

- 01 đồng hồ hiệu Daneil Wellington, mặt đồng hồ màu trắng, dây da màu nâu.

- 01 điện thoại di động hiệu nokia màu xám, có gắn sim số thuê bao 0987484048; số seri 355754108477863.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, số imei: 358693098075070.

[7.4] Lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 USB chứa dữ liệu ghi hình là vật chứng của vụ án.

Buộc bà LTMH giao nộp lại số tiền 20.000.000 đồng; bà LTHT giao nộp lại số tiền 20.000.000 đồng; bà PTBP giao nộp lại số tiền 18.000.000 đồng là tiền tang vật vụ án sung vào ngân sách nhà nước.

[9] Về án phí.

Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố:

Bị cáo LVT phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 173, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo LVT 14 (mười bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/10/2019.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

[2.1] Tịch thu, tiêu hủy vật chứng có liên quan đến hành vi trộm cắp tài sản hoặc không còn giá trị sử dụng gồm:

- 01 túi da màu nâu.
- 01 quần Jeans dài, màu tối.
- 01 quần sơ mi dài, màu đen.
- 01 cái mũ màu trắng, hiệu Apollo.
- 01 đôi giày thể thao màu đen, viền đế giày màu trắng, size 38.
- 01 thẻ ngân hàng mang tên PTT.

- 01 biển số xe 48E1-304.53.
- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe gắn máy mang tên LVT.

[2.2] Giao cho Công ty CP QHA quyền sở hữu các tài sản có từ số tiền bị trộm cắp gồm:

- 01 Xe gắn máy hiệu Honda SH 150i; số khung (ghi theo số cà) RLHKF251XKY110370, số máy KF26E0116701. Công ty Cổ phần QHA được quyền liên hệ cơ quan có thẩm quyền thực hiện đăng ký, sang tên theo quy định pháp luật.

- 01 đồng hồ điện tử Apple Watch màu đen.
- 01 máy tính bảng màu đen, số imei: 358693098075070.
- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu xám-đen có số thuê bao 0969417174, số seri 353896101779191;
- 01 va ly màu xanh.
- 01 sợi dây chuyền bằng hợp kim vàng, cân nặng 19,2175g.

[2.3] Trả lại cho LVT các tài sản không liên quan đến vụ án gồm:

- 02 thẻ ngân hàng mang tên LVT.
- 01 đồng hồ hiệu Daneil Wellington, mặt đồng hồ màu trắng, dây da màu nâu.
- 01 điện thoại di động hiệu nokia màu xám, có gắn sim số thuê bao 0987484048; số seri 355754108477863.
- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, số imei: 358693098075070.

(Theo Biên bản giao nhận tang tài vật số NK2020/387 ngày 31/7/2020 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh).

[2.4] Lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 USB chứa dữ liệu ghi hình là vật chứng của vụ án.

3. Buộc bà LTMH giao nộp lại số tiền 20.000.000 đồng; bà LTHT giao nộp lại số tiền 20.000.000 đồng; bà PTBP giao nộp lại số tiền 18.000.000 đồng là tiền tang vật vụ án sung vào ngân sách nhà nước.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo LVT phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

5. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án./.

Nơi nhận:

- TAND TC;
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Cấp cao;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS;
- Bị cáo;
- Người liên quan;
- Trại giam;
- Phòng THA-HS;
- Phòng PC 53-CATP.HCM;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Sở tư pháp;
- Lưu: Hình sự; Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Đức Toàn